

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI**

---

**ĐỀ ÁN TUYỂN SINH  
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI**

---

**HÀ NỘI – 2015**

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2015

Số: / TTr-ĐHSPTDTTHN

## **TỜ TRÌNH**

### **TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY**

Kính gửi: - **Bộ Giáo dục và Đào tạo**  
- **Cục khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.**

Căn cứ Điều 34 của Luật Giáo dục Đại học đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18/6/2012 về tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các trường đại học trong tổ chức thi tuyển sinh đại học, cao đẳng;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “*Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”;

Căn cứ Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Công văn số 4004/ BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 31/7/2014 của Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng Đề án tự chủ tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy;

Căn cứ Quy chế Đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế Thi trung học phổ thông quốc gia, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy, ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội kính trình Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cục Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục cho phép nhà trường được thực hiện Đề án tự chủ tuyển sinh từ năm 2015 như sau :

1) Trong năm 2015, nhà trường tổ chức xét tuyển theo 2 phương thức :

+ Phương thức 1 : xét tuyển dựa vào kết quả thi 2 môn Toán, Sinh học của kỳ thi THPT quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu Thể dục thể thao tại trường;

+ Phương thức 2 : xét tuyển dựa vào kết quả học tập 2 môn Toán, Sinh học cả năm lớp 12 bậc học THPT của học sinh, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu Thể dục thể thao tại trường.

2) Từ năm 2016, Nhà trường tổ chức xét tuyển chỉ dựa vào kết quả học tập 2 môn Toán, Sinh học cả năm lớp 12 bậc học THPT của học sinh, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu Thể dục thể thao tại trường.

Nhà trường xin cam kết đảm bảo đủ năng lực tuyển sinh, thực hiện đúng Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành và phù hợp với Quy chế Thi trung học phổ thông quốc gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhằm đảm bảo chất lượng, tính minh bạch, công khai và công bằng trong công tác tuyển sinh của nhà trường.

Kính trình Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cục Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục xem xét, chấp thuận cho Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội được thực hiện Đề án tuyển sinh riêng của trường từ năm 2015.

Xin trân trọng cảm ơn !

\* **Nơi nhận :**

- Như trên;
- Lưu : ĐT, HCTH.

HIỆU TRƯỞNG



**PGS.TS. Phạm Xuân Thành**

# MỤC LỤC

~\*~

	Trang
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT .....	5
<b>Phần 1 : CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.....</b>	<b>6</b>
1.1. Tên đề án .....	6
1.2. Cơ sở pháp lý xây dựng đề án.....	6
<b>Phần 2 : MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH .....</b>	<b>8</b>
2.1. Mục đích của phương án tuyển sinh .....	8
2.2. Nguyên tắc lựa chọn phương án tuyển sinh.....	8
<b>Phần 3 : PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY.....</b>	<b>10</b>
3.1. Phương thức tuyển sinh.....	10
3.1.1. <i>Phương thức 1</i> : Xét tuyển dựa theo kết quả kỳ thi THPT quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TDTT tại trường .....	10
3.1.2. <i>Phương thức 2</i> : Xét tuyển dựa vào <b>kết quả học tập lớp 12</b> bậc học THPT, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TDTT tại trường .....	12
3.1.3. Nguồn tuyển sinh.....	14
3.1.4. Chính sách ưu tiên .....	14
3.1.5. Hình thức, địa điểm nộp hồ sơ .....	14
3.1.6. Lệ phí xét tuyển và thi tuyển Năng khiếu TDTT .....	14
3.1.7. Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển, thi tuyển Năng khiếu TDTT .....	14
3.1.8. Quy trình xét tuyển các môn văn hoá và thi tuyển môn Năng khiếu TDTT .....	15
3.2. Phân tích ưu, nhược điểm của phương án tuyển sinh .....	16
3.2.1. Sự phù hợp của phương thức tuyển sinh .....	16
3.2.2. Các yếu tố đảm bảo chất lượng, sự công bằng của phương thức tuyển sinh .....	16
3.2.3. Những thuận lợi, khó khăn của phương thức thi / xét tuyển riêng.....	17

3.3. Điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh .....	17
3.3.1. Điều kiện đảm bảo cho công tác tổ chức thi môn năng khiếu TDTT.....	17
3.3.2. Điều kiện về nguồn lực thực hiện đề án.....	18
a) Đội ngũ giảng viên cơ hữu.....	18
b) Cơ sở vật chất.....	18
<b>Phần 4 : TỔ CHỨC THỰC HIỆN .....</b>	<b>20</b>
4.1. Nội dung những việc cần thực hiện trong quy trình tổ chức tự chủ tuyển sinh.....	20
4.1.1. Công tác chuẩn bị tuyển sinh .....	20
4.1.2. Tổ chức tuyển sinh .....	20
4.2. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện .....	21
4.3. Giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan .....	21
4.4. Chế độ thông tin, báo cáo trước, trong và sau khi kết thúc tuyển sinh .....	21
<b>Phần 5 : LỘ TRÌNH VÀ CAM KẾT CỦA TRƯỜNG .....</b>	<b>22</b>
5.1. Lộ trình.....	22
5.2. Cam kết của Nhà trường .....	22
<b>PHỤ LỤC CỦA ĐỀ ÁN .....</b>	<b>23</b>
- Phụ lục 1 : Các ngành và trình độ đào tạo của trường.....	23
- Phụ lục 2 : Kết quả tuyển sinh của trường 5 năm qua.....	23
- Phụ lục 3 : Danh mục các nguồn lực để thực hiện đề án.....	24
+ Phụ lục 3A : Đội ngũ giảng viên cơ hữu.....	24
+ Phụ lục 3B : Cơ sở vật chất.....	25
- Phụ lục 4 : Mẫu đơn đăng ký xét tuyển .....	26
- Phụ lục 5 : Các quy định tuyển sinh riêng của Trường Đại học sư phạm TDTT Hà Nội. ....	28
- Phụ lục 6 : Thông tin tuyển sinh của Trường Đại học sư phạm TDTT Hà Nội.....	29

---

## DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

~\*~

CĐ	:	Cao đẳng
ĐH	:	Đại học
ĐHSP	:	Đại học Sư phạm
GD&ĐT	:	Giáo dục và Đào tạo
GDTC	:	Giáo dục thể chất
TDTT	:	Thể dục thể thao
THPT	:	Trung học phổ thông

# Phần 1

## CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

### 1.1. Tên đề án :

#### **ĐỀ ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI TỪ NĂM 2015.**

- Tên trường : TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI
- Ký hiệu trường : TDH
- Địa chỉ : Xã Phụng Châu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại : (04)33.866.899
- Website : www.dhsptdtthanoi.edu.vn

### 1.2. Cơ sở pháp lý xây dựng đề án :

- Luật Giáo dục năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Giáo dục năm 2009;
- Luật Giáo dục Đại học năm 2012;
- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “*Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”;
- Quyết định số 221/2005/QĐ-TTg ngày 09/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Chương trình Quốc gia phát triển nhân lực đến năm 2020;
- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “*Chiến lược phát triển giáo dục 2011 – 2020*”;
- Chiến lược, Quy hoạch phát triển ngành và phát triển nhân lực ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn 2030;
- Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục Đại học;
- Công văn số 4004/ BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 31/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng đề án tự chủ tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy;

- Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy, ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Quy chế Thi trung học phổ thông quốc gia, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Quy chế Đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Căn cứ vào kết quả thảo luận, lấy ý kiến của cán bộ, giảng viên, Hội đồng Khoa học và tại các cuộc họp của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Hội nghị lãnh đạo chủ chốt nhà trường về Đề án Tuyển sinh riêng của Trường.



## **Phần 2**

# **MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH**

### **2.1. Mục đích của phương án tuyển sinh :**

- Thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- Thực hiện chuyển dần phương thức tuyển sinh chung sang phương thức tuyển sinh riêng theo tinh thần tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học.
- Nhằm tuyển được người học có năng lực và phẩm chất cần thiết, đạt chất lượng đầu vào, đảm bảo đào tạo được đội ngũ lao động có chất lượng đầu ra, phù hợp với ngành nghề đào tạo, thực tiễn địa phương, đáp ứng nhu cầu của xã hội.
- Mở rộng nguồn tuyển sinh nhằm nâng cao chất lượng tuyển chọn đầu vào phù hợp với đặc điểm và mục tiêu đào tạo giáo viên ngành Giáo dục thể chất. Tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, sự lựa chọn, tạo cơ hội phát huy sở trường về TĐTT cho thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội.

### **2.2. Nguyên tắc lựa chọn phương án tuyển sinh :**

- Đảm bảo các nguyên tắc theo đúng Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy, ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Đảm bảo các nguyên tắc phù hợp với Quy chế Thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Đổi mới công tác tuyển sinh phải phù hợp với quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Chiến lược phát triển giáo dục, Chương trình đổi mới giáo dục đại học và các văn bản của Nhà nước về giáo dục và đào tạo, dưới sự quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT).

- Đảm bảo lộ trình đổi mới trong công tác tuyển sinh do Bộ GD&ĐT quy định. Tuân thủ theo các thông tư, công văn hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về công tác tuyển sinh.
- Đảm bảo tính đặc thù năng khiếu Thể dục thể thao (TDTT) trong ngành đào tạo của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.
- Đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, kết quả tuyển sinh chính xác, khách quan. Đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu tuyển sinh đối với ngành đào tạo, các hệ đào tạo của trường.
- Phương án tuyển sinh được xây dựng trên cơ sở năng lực thực tế của nhà trường, phù hợp với các điều kiện về nguồn lực cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên cơ hữu, cán bộ quản lý của trường.
- Các phương thức tuyển sinh, nội dung xét tuyển các môn văn hóa và thi tuyển năng khiếu TDTT phải thuận tiện, tiết kiệm và phù hợp với ngành đào tạo của trường; các tiêu chí sử dụng trong xét tuyển được xác định có cơ sở khoa học và thực tiễn, đảm bảo chất lượng nguồn tuyển.

## Phần 3

# PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY

**3.1. Phương thức tuyển sinh :** Trường sử dụng hai phương thức tuyển sinh :

- + **Phương thức 1 :** Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TDTT tại Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.
- + **Phương thức 2 :** Xét tuyển dựa vào **kết quả học tập cả năm lớp 12** bậc học THPT, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TDTT tại Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

**3.1.1. Phương thức 1 : Xét tuyển dựa theo kết quả kỳ thi THPT quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TDTT tại Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.**

Năm 2015, phương thức xét tuyển nêu trên chiếm 30% tổng chỉ tiêu tuyển sinh của nhà trường. Từ năm 2016, Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội không sử dụng phương thức xét tuyển này.

**a) Ngành đào tạo, tổ hợp 3 môn thi, xét tuyển :**

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Môn xét tuyển		Môn thi tuyển
			M1	M2	M3
1	Hệ đại học : <b>Giáo dục thể chất</b>	D140206	Toán	Sinh học	Năng khiếu TDTT
2	Hệ cao đẳng : <b>Giáo dục thể chất</b>	<b>C140206</b>	Toán	Sinh học	Năng khiếu TDTT

**b) Tiêu chí xét tuyển :**

- **Tiêu chí 1 :** Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và tương đương.
- **Tiêu chí 2 :** **Thể hình cân đối, không bị dị tật, dị hình, không bị bệnh tim mạch; đo chiều cao : nam từ 1,65m, nữ từ 1,55m trở lên.**
- **Tiêu chí 3 :** Có kết quả thi 2 môn Toán, Sinh học trong kỳ thi THPT quốc gia của Bộ GD&ĐT, có đăng ký sử dụng kết quả thi THPT quốc gia để xét tuyển đại học, cao đẳng; đạt ngưỡng điểm xét tuyển theo Quy định của Bộ GD&ĐT.

- *Tiêu chí 4* : Có tham dự thi tuyển Năng khiếu TDTT vào đại học, cao đẳng của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội. Đủ điều kiện xét tuyển theo quy định của Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

**c) Cách tính điểm xét tuyển :**

- Chỉ xét tuyển những thí sinh nộp đăng ký xét tuyển vào trường với hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và đúng quy định.
- Điểm xét tuyển là tổng điểm hai môn Toán, Sinh học của kỳ thi THPT quốc gia và điểm thi tuyển Năng khiếu TDTT (tính hệ số 2), cộng với điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng (*theo Quy chế Tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT*).

**\* Nội dung thi Năng khiếu TDTT như sau :**

- + Kiểm tra thể hình đáp ứng Tiêu chí 2 nêu trên. Cụ thể : Thể hình cân đối, không bị dị tật, dị hình, khuyết tật ảnh hưởng nhiều đến luyện tập TDTT, không bị bệnh tim mạch; đo chiều cao : nam từ 1,65m, nữ từ 1,55m trở lên (*có Barem kiểm tra riêng*).
- + Bật xa tại chỗ 3 lần (*bật xa trên hố cát*), thành tích tính bằng centimet, lấy thành tích cao nhất, chấm điểm theo Barem, thang điểm 10;
- + Chạy 100m, thành tích tính bằng giây, chấm điểm theo Barem, thang điểm 10.
- + Điểm thi tuyển Năng khiếu TDTT được tính như sau :

$$M3 = (\text{Điểm Bật xa tại chỗ} + \text{Điểm Chạy 100m})/2$$

**\* Điểm xét tuyển (ĐXT) = M1 + M2 + 2 x M3 + ĐƯT.** Trong đó :

- + M1 = Điểm môn Toán của kỳ thi THPT quốc gia
- + M2 = Điểm môn Sinh học của kỳ thi THPT quốc gia
- + M3 = Điểm thi tuyển môn Năng khiếu TDTT
- + Điểm ưu tiên (ĐƯT) = ĐƯT khu vực + ĐƯT đối tượng
- Ưu tiên gồm : ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng theo quy định của Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ GD&ĐT. Điểm xét tuyển được làm tròn đến một chữ số thập phân.

**d) Nguyên tắc xét tuyển :**

- Đối với thí sinh đáp ứng 4 tiêu chí trên, xét tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp, cho đủ 30% chỉ tiêu của hệ đại học.
- Thí sinh không trúng tuyển hệ đại học được xét tuyển từ cao xuống thấp vào hệ cao đẳng, cho đủ 30% chỉ tiêu của hệ cao đẳng.

**e) Hồ sơ đăng ký dự tuyển :**

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển vào đại học (theo mẫu của Bộ GD&ĐT).
- Đơn đăng ký dự tuyển (Mẫu 1 của Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội).
- Giấy chứng nhận kết quả tốt nghiệp THPT quốc gia.
- Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời đối với thí sinh vừa tốt nghiệp (bản photô công chứng).
- 4 ảnh cỡ 3x4 (chụp không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ).
- 02 phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người nhận.
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận là đối tượng ưu tiên (nếu có).

**3.1.2. Phương thức 2 : Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12 bậc học THPT, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TĐTT tại Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội.**

Năm 2015, phương thức xét tuyển này chiếm 70% tổng chỉ tiêu tuyển sinh của nhà trường. Từ năm 2016, Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội chỉ sử dụng phương thức xét tuyển này trong kỳ tuyển sinh vào đại học, cao đẳng hệ chính quy (xét tuyển dựa vào kết quả học tập cả năm lớp 12 bậc học THPT).

**a) Ngành đào tạo, tổ hợp 3 môn thi, xét tuyển :**

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Môn xét tuyển		Môn thi tuyển
			M1	M2	M3
1	Hệ đại học : <b>Giáo dục thể chất</b>	D140206	Toán	Sinh học	Năng khiếu TĐTT
2	Hệ cao đẳng : <b>Giáo dục thể chất</b>	C140206	Toán	Sinh học	Năng khiếu TĐTT

**b) Tiêu chí xét tuyển :**

- *Tiêu chí 1* : Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và tương đương.
- *Tiêu chí 2* : Thể hình cân đối, không bị dị tật, dị hình, không bị bệnh tim mạch. Đo chiều cao : nam từ 1,65m, nữ từ 1,55m trở lên.
- *Tiêu chí 3* : Tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Sinh học cả năm lớp 12 bậc học THPT phải đạt 10,0 điểm trở lên (làm tròn đến một chữ số thập phân).

- *Tiêu chí 4* : Có tham dự thi tuyển Năng khiếu TDTT vào đại học, cao đẳng của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội. Đủ điều kiện xét tuyển theo quy định của Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

**c) Cách tính điểm xét tuyển :**

- Chỉ xét tuyển những thí sinh nộp đăng ký xét tuyển vào trường với hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và đúng quy định.
- Điểm xét tuyển là **Tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Sinh cả năm lớp 12**, cộng với điểm thi tuyển môn Năng khiếu TDTT (tính hệ số 2) và điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng (*theo Quy chế Tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT*).

**\* Nội dung thi Năng khiếu TDTT như sau : (giống Phương thức 1)**

- + Kiểm tra thể hình đáp ứng Tiêu chí 2 nêu trên. Cụ thể : Thể hình cân đối, không bị dị tật, dị hình, khuyết tật ảnh hưởng nhiều đến luyện tập TDTT, không bị bệnh tim mạch; đo chiều cao : nam từ 1,65m, nữ từ 1,55m trở lên (*có Barem kiểm tra riêng*).
- + Bật xa tại chỗ 3 lần (*bật xa trên hố cát*), thành tích tính bằng centimet, lấy thành tích cao nhất, chấm điểm theo Barem, thang điểm 10.
- + Chạy 100m, thành tích tính bằng giây, chấm điểm theo Barem, thang điểm 10.
- + Điểm thi tuyển Năng khiếu TDTT được tính như sau :

$$M3 = (\text{Điểm Bật xa tại chỗ} + \text{Điểm Chạy 100m})/2$$

**\* Điểm xét tuyển (ĐXT) = M1 + M2 + 2 x M3 + ĐƯT.** Trong đó :

+  $M1 = \text{Điểm trung bình môn Toán cả năm lớp 12}$

+  $M2 = \text{Điểm trung bình môn Sinh học cả năm lớp 12}$

+  $M3 = \text{Điểm thi tuyển Năng khiếu TDTT.}$

+  $\text{Điểm ưu tiên (ĐƯT)} = \text{ĐƯT khu vực} + \text{ĐƯT đối tượng}$

- Ưu tiên gồm : ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng theo quy định của Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ GD&ĐT. Điểm xét tuyển được làm tròn đến một chữ số thập phân.

**d) Nguyên tắc xét tuyển :**

- Đối với thí sinh đáp ứng 4 tiêu chí trên, xét tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp, cho đủ 70% chỉ tiêu của hệ đại học.

- Thí sinh không trúng tuyển hệ đại học được xét tuyển từ cao xuống thấp vào hệ cao đẳng, cho đủ 70% chỉ tiêu của hệ cao đẳng.

**e) Hồ sơ đăng ký dự tuyển :**

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển vào đại học (*theo mẫu của Bộ GD&ĐT*).
- Đơn đăng ký dự tuyển (*Mẫu 2 của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội*).
- Học bạ THPT (*bản photocopy công chứng*).
- Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời đối với thí sinh vừa tốt nghiệp (*bản photocopy công chứng*).
- 4 ảnh cỡ 3x4 (*chụp không quá 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ*).
- 02 phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người nhận.
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận là đối tượng ưu tiên (*nếu có*).

**3.1.3. Nguồn tuyển sinh :** Tuyển sinh từ Quảng Bình trở ra.

**3.1.4. Chính sách ưu tiên :**

- Thực hiện theo quy định của Quy chế Tuyển sinh đại học và cao đẳng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**3.1.5. Hình thức, địa điểm nộp hồ sơ :**

- Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc gửi chuyển phát nhanh tới địa chỉ :  
Phòng Đào tạo - Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội, Xã Phụng Châu, Huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Số điện thoại : (04)33.866.899.

**3.1.6. Lệ phí xét tuyển và thi tuyển Năng khiếu TDTT :**

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch của Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT quy định về chế độ thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.

**3.1.7. Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển, thi tuyển Năng khiếu TDTT :**

- *Nhận hồ sơ đăng ký thi tuyển Năng khiếu TDTT :*
  - + Năm 2015 : từ ngày 02/5/2015 đến ngày 22/7/2015.
  - + Từ năm 2016 : từ ngày 02/5 đến hết ngày 10/7 hàng năm.
- *Có mặt để làm thủ tục thi tuyển Năng khiếu TDTT :*
  - + Năm 2015 : từ 8h00 sáng ngày 25/7/2015.
  - + Từ năm 2016 : từ 8h00 sáng 14/7 hàng năm (theo Giấy báo dự thi)

- *Thi tuyển Năng khiếu TDTT* : tại Trường ĐHSPTDTT Hà Nội.
  - + Năm 2015 : vào các ngày 26-27/7/2015
  - + Từ năm 2016 : vào các ngày 15-17/7 hàng năm (theo Giấy báo dự thi)
  - + Nếu thi tuyển Năng khiếu TDTT bổ sung, nhà trường thông báo trên Website của trường.
- *Xét tuyển* :
  - + Năm 2015 : từ ngày 01/8/2015 đến 20/8/2015 và các đợt bổ sung theo quy định của Bộ GD&ĐT.
  - + Từ năm 2016 : từ ngày 01/8 đến 20/8 hàng năm và các đợt bổ sung theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- *Công bố kết quả xét tuyển* : ngày 25/8/2015 và các đợt bổ sung theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- *Triệu tập thí sinh trúng tuyển* :
  - + Từ ngày 25/8/2015 đến 15/9/2015 và các đợt bổ sung theo quy định của Bộ GD&ĐT.
  - + Từ năm 2016 : từ 25/8 đến 15/9 hàng năm và các đợt bổ sung theo quy định của Bộ GD&ĐT (theo Giấy báo nhập học).

\* Ghi chú : Những thí sinh chưa có Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, Giấy chứng nhận kết quả tốt nghiệp THPT quốc gia phải nộp bổ sung sau; Thí sinh nộp hồ sơ tham gia xét tuyển trong cùng khoảng thời gian quy định của từng đợt xét tuyển đều có giá trị xét tuyển như nhau, kết quả xét tuyển không phụ thuộc vào việc nộp hồ sơ trước hay nộp hồ sơ sau trong cùng một đợt xét tuyển.

### **3.1.8. Quy trình xét tuyển các môn văn hoá và thi tuyển môn Năng khiếu TDTT:**

- Bước 1 : Thành lập Hội đồng tuyển sinh, các Ban giúp việc cho Hội đồng tuyển sinh, Ban Thanh tra tuyển sinh.
- Bước 2 : Nhập dữ liệu, thống kê dữ liệu học sinh xét tuyển (kết quả tốt nghiệp trung học phổ thông, điểm trung bình các môn theo tổ hợp 2 môn xét tuyển, đối tượng ưu tiên, khu vực,...)
- Bước 3 : Tổ chức xét hồ sơ, tổ chức thi năng khiếu
  - + Xét hồ sơ theo các tiêu chí đã nêu ở trên



- + Thi tuyển Năng khiếu TDTT tại Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội, gồm : **Kiểm tra thể hình; Bật xa tại chỗ; Chạy 100m.**
- Bước 4 : Hội đồng tuyển sinh xây dựng điểm trúng tuyển, tiến hành xét tuyển. Xét tuyển theo nguyên tắc lấy từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu.
- Bước 5 : Công bố kết quả xét tuyển, thông báo kết quả xét tuyển trên trang Web của Trường và các phương tiện thông tin đại chúng, báo cáo Bộ GD&ĐT theo quy định.
- Bước 6 : Nhập học
  - + Những thí sinh đạt yêu cầu dự tuyển sẽ nhận được thông báo nhập học.
  - + Khi nhập học, thí sinh mang theo hồ sơ bản gốc để đối chiếu.

### **3.2. Phân tích ưu, nhược điểm của phương án tuyển sinh :**

#### **3.2.1. Sự phù hợp của các phương thức tuyển sinh :**

- Trường thực hiện xét tuyển tuân thủ Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành và phù hợp với Quy chế Thi tốt nghiệp THPT quốc gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Trong quá trình tổ chức xét tuyển, nhà trường thực hiện các yêu cầu về chế độ công khai trong tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Các phương thức tuyển sinh của trường sẽ tạo điều kiện cho người học có nhiều cơ hội chứng minh khả năng học của mình, đồng thời giúp cho nhà trường có đa dạng nguồn tuyển. Từ đó nhà trường có cơ hội lựa chọn được người học đáp ứng nhu cầu xã hội.
- Tiêu chí xét tuyển hoàn toàn phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.
- Định hướng được việc học tập của học sinh phổ thông, tránh học lệch, học thuộc lòng, khuyến khích vận dụng kiến thức để hình thành năng lực cụ thể; khuyến khích học sinh rèn luyện TDTT nâng cao sức khỏe, phát triển toàn diện .

#### **3.2.2. Các yếu tố đảm bảo chất lượng, sự công bằng của các phương thức tuyển sinh :**

- Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội có Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng đào tạo, gồm những cán bộ có tinh thần trách nhiệm cao, có uy tín với đồng nghiệp và có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi và đánh giá, kiểm định chất lượng đào tạo nói chung và công tác tuyển sinh nói riêng.

- Ban Thanh tra nhà trường hoạt động độc lập, giám sát việc thực hiện công tác xét tuyển, thi tuyển Năng khiếu TĐTT, đảm bảo công bằng cho thí sinh tham gia xét tuyển, thi tuyển theo đúng phương án tuyển sinh đã đề ra.
- Phòng Đào tạo của trường tiến hành kiểm tra Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, Giấy chứng nhận kết quả tốt nghiệp THPT quốc gia, đối chiếu bản chính học bạ bậc học THPT, văn bằng.
- Nhà trường công khai các quy định xét tuyển, quy trình xét tuyển.
- Nhà trường xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định về xét tuyển, thi tuyển Năng khiếu TĐTT và có hình thức khen thưởng đối với những cán bộ thực hiện nghiêm túc quy định xét tuyển, thi tuyển hoặc phát hiện các hiện tượng, các trường hợp tiêu cực.

### **3.2.3. Những thuận lợi, khó khăn của phương thức thi / xét tuyển riêng :**

#### **a) Thuận lợi :**

- Giảm việc gây áp lực trong thi tuyển sinh đại học, cao đẳng cho thí sinh.
- Đáp ứng nguồn nhân lực ngành Giáo dục thể chất theo nhu cầu xã hội.
- Phù hợp với đặc thù năng khiếu TĐTT đối với các ngành đào tạo của trường và với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.
- Định hướng được việc lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh THPT.
- Phương thức xét tuyển mới dựa vào kết quả mà quá trình học sinh tích lũy ở bậc trung học phổ thông sẽ hạn chế được rủi ro trong các kỳ thi tuyển sinh.
- Cơ sở vật chất của Nhà trường đáp ứng đầy đủ nhu cầu dạy và học ngành Giáo dục thể chất.

#### **b) Khó khăn :**

- + Đây là lần đầu tiên Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội áp dụng phương thức tuyển sinh dựa theo kết quả học tập trung học phổ thông kết hợp với thi tuyển Năng khiếu TĐTT tại trường nên không tránh khỏi một số khó khăn nhất định.
- + Một số thí sinh cùng gia đình và xã hội chưa quen với phương thức tuyển sinh mới của trường nên cần tuyên truyền và quảng bá rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, sau khi Đề án tuyển sinh riêng của trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

### **3.3. Điều kiện thực hiện phương án tuyển sinh :**

#### **3.3.1. Điều kiện đảm bảo cho công tác tổ chức thi môn năng khiếu TDTT :**

- Các điều kiện đảm bảo tính an toàn, khách quan của công tác thi tuyển sinh Năng khiếu TDTT đảm bảo theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Nhà trường có bề dày đào tạo chuyên ngành Giáo dục thể chất. Các nội dung thi tuyển năng khiếu TDTT được lựa chọn khoa học, có quy trình thi tuyển chặt chẽ.

#### **3.3.2. Điều kiện về nguồn lực thực hiện đề án :**

##### **a) Đội ngũ giảng viên cơ hữu : (có Phụ lục kèm theo)**

- Hiện nay, số cán bộ, giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội là 273 người, trong đó có 143 giảng viên.
- Trong tổng số 143 giảng viên, số cán bộ giảng viên có trình độ Thạc sỹ là 75 người chiếm 52,45%; số cán bộ giảng viên có trình độ Đại học là 58 người 40,56%; đặc biệt có 10 giảng viên có trình độ Tiến sỹ, học vị Phó Giáo sư, Giáo sư chiếm 7%, trong đó 01 Giáo sư (*hưởng lương hợp đồng dài hạn*) và 01 Phó Giáo sư cơ hữu.
- Đội ngũ giảng viên cơ hữu giảng dạy ở 14 bộ môn : Thể dục, Điền kinh, Bóng chuyền, Bóng rổ - Bóng ném, Bóng đá, Cầu lông –Bóng bàn – Quần vợt, Võ, Cờ vua – Đá cầu, Bơi – Trò chơi, Y – Sinh, Nghiệp vụ Sư phạm, Lý luận Chính trị, Nghệ thuật – Đoàn Đội và Ngoại ngữ.

##### **b) Cơ sở vật chất : (có Phụ lục kèm theo)**

- Trường tọa lạc trên diện tích đất đai là 14 hecta, với hệ thống cây xanh, sân bãi, nhà thi đấu, giảng đường trong môi trường “Xanh – Sạch – Đẹp”.
- Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học gồm 02 khu giảng đường với tổng diện tích sàn xây dựng là 11.421 m<sup>2</sup> (khu giảng đường 4 tầng và khu giảng đường 3 tầng), 01 Nhà Thí nghiệm thể chất (trong đó có nhiều phòng học được trang bị hiện đại). Số lượng phòng học, giảng đường đáp ứng được quy mô 3500 – 4000 sinh viên.
- Hệ thống sân tập, nhà tập được xây dựng hiện đại đáp ứng việc giảng dạy và huấn luyện các môn thể thao cho khoảng 3000 học sinh, cụ thể :
  - + 01 Sân điền kinh
  - + 01 Nhà tập thể dục dụng cụ
  - + 01 Nhà thi đấu TDTT đa năng

- + 01 Nhà tập bóng bàn
- + 02 Sân bóng đá
- + 06 Sân bóng chuyền
- + 03 Sân bóng rổ
- + 02 Sân bóng ném
- + 03 Sân quần vợt.

Tổng diện tích sân bãi 22.090 m<sup>2</sup>. Ngoài ra có 01 Bể bơi 50m, 01 Trường bắn.

- Đặc biệt là 02 Nhà tập thể dục dụng cụ, Nhà thi đấu TDTT đa năng với diện tích sàn 4.742 m<sup>2</sup>, được trang bị hàng chục máy tập TDTT phục vụ tập luyện nhiều môn chuyên ngành TDTT.
- Dụng cụ tập luyện là các trang thiết bị hiện đại của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.
- Có hệ thống mạng Internet và mạng nội bộ. Một Trung tâm thông tin thư viện với diện tích sàn 1.280 m<sup>2</sup>, với hàng ngàn đầu sách, trong đó có hàng trăm đầu sách chuyên ngành giáo dục thể chất và TDTT.
- Có 03 Phòng máy vi tính với trên 150 máy tính dùng cho giảng dạy và học tập; Có 02 Phòng LAB học ngoại ngữ với gần 100 máy cá nhân. Tất cả các Phòng Ban, Bộ môn đều được trang bị máy vi tính dùng trong công tác quản lý, chuyên môn nghiệp vụ và nghiên cứu khoa học.
- Hiện nay 100% cán bộ, giáo viên giảng bài có ứng dụng công nghệ thông tin như trình chiếu PowerPoint, Video Clip các động tác kỹ thuật, các bài tập ở các môn chuyên sâu TDTT,....
- Khu Ký túc xá gồm 7 tòa nhà 3 tầng với diện tích sàn 20.955 m<sup>2</sup>, có sức chứa gần 4000 sinh viên nội trú. Các phòng ở đều khép kín, trang thiết bị tốt.
- Nhà Thí nghiệm thể chất với diện tích sàn 1.470 m<sup>2</sup>, có các máy móc thiết bị, thí nghiệm y sinh học (gồm các thiết bị đo và xác định khả năng chức phận của hệ tuần hoàn, hô hấp và thần kinh cơ...); thí nghiệm phục hồi chức năng, thí nghiệm thể lực - thể hình.

## **Phần 4**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **4.1. Nội dung những việc cần thực hiện trong quy trình tổ chức tự chủ tuyển sinh :**

##### **4.1.1. Công tác chuẩn bị tuyển sinh :**

- Căn cứ Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác tuyển sinh, trường ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.
- Hội đồng Tuyển sinh của trường do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo làm Chủ tịch Hội đồng. Hội đồng tuyển sinh chịu trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo toàn bộ hoạt động tuyển sinh của trường.
- Hội đồng Tuyển sinh có các Ban giúp việc : Ban Thư ký, Ban Thanh tra tuyển sinh, Ban Chấm thi năng khiếu, Ban Chấm thi phúc khảo, Ban Cơ sở vật chất, Ban An ninh,...
- Ban hành các Quyết định thành lập Hội đồng Tuyển sinh, các Ban giúp việc cho Hội đồng Tuyển sinh; các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác tuyển sinh; mẫu hồ sơ đăng ký dự tuyển;...
- Chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, văn phòng phẩm, đảm bảo an ninh cho việc tổ chức xét tuyển các môn văn hóa và thi tuyển Năng khiếu TDTT.
- Nhà trường thông báo công khai trên trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng các phương thức tuyển sinh, thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển và lịch thi tuyển Năng khiếu TDTT, xét tuyển cụ thể.
- Thông tin tuyển sinh của trường bao gồm : tên trường, ký hiệu trường, địa chỉ nhà trường, điện thoại liên hệ, trình độ đào tạo, ngành đào tạo, chỉ tiêu tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, tiêu chí xét tuyển, nội dung xét tuyển và thi tuyển Năng khiếu TDTT, thời gian xét tuyển, vùng tuyển, học phí, học bổng và các thông tin khác liên quan khác.

##### **4.1.2. Tổ chức tuyển sinh :**

- Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Tuyển sinh, Ban Thư ký, Ban Thanh tra tuyển sinh, Ban Cơ sở vật chất,... sẽ thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn và chức

năng của mình theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Quá trình xét tuyển từ khâu phát hành, nhận hồ sơ đến xét tuyển các môn văn hóa và thi tuyển Năng khiếu TDTT được thực hiện theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Ban cơ sở vật chất có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, sân bãi dụng cụ, thiết bị phục vụ cho thi tuyển môn Năng khiếu TDTT.

#### **4.2. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện :**

- Ban Thanh tra tuyển sinh chịu trách nhiệm thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác tuyển sinh; kịp thời phát hiện những sai sót, vi phạm và đề xuất các hình thức xử lý theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **4.3. Giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan :**

- Có ba nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về các hiện tượng tiêu cực trong công tác tuyển sinh : Hội đồng Tuyển sinh của trường, Ban Thanh tra tuyển sinh và Hòm thư góp ý của Nhà trường.
- Người tố cáo các hiện tượng tiêu cực phải có bằng chứng cụ thể và được xác minh về tính chính xác.
- Các cá nhân và tổ chức tiếp nhận thông tin tố cáo phải bảo vệ nguyên trạng bằng chứng và xác minh tính chân thực của bằng chứng, có biện pháp ngăn chặn kịp thời và báo cáo với Hội đồng Tuyển sinh để có biện pháp xử lý thích hợp.

#### **4.4. Chế độ thông tin, báo cáo trước, trong và sau khi kết thúc tuyển sinh :**

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo kịp thời trong từng giai đoạn triển khai nội dung Đề án tự chủ tuyển sinh. Kết thúc kỳ tuyển sinh, Nhà trường tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## Phần 5

# LỘ TRÌNH VÀ CAM KẾT CỦA TRƯỜNG

### 5.1. Lộ trình :

**5.1.1. Giai đoạn trong năm 2015 :** Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội thực hiện đề án tuyển sinh riêng của Trường theo cả 2 phương thức :

+ **Phương thức 1 :** Xét tuyển dựa theo kết quả kỳ thi THPT quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TĐTT tại trường, chiếm 30% tổng chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015 của Nhà trường.

+ **Phương thức 2 :** Xét tuyển dựa vào **kết quả học tập cả năm lớp 12** bậc học THPT, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TĐTT tại trường, chiếm 70% tổng chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015 của Nhà trường.

**5.1.2. Giai đoạn từ năm 2016 trở đi :** Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội thực hiện đề án tuyển sinh riêng của Trường chỉ theo một phương thức :

+ **Phương thức 2 :** Xét tuyển dựa vào **kết quả học tập cả năm lớp 12** bậc học THPT, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TĐTT tại trường.

### 5.2. Cam kết của Nhà trường :

- Tổ chức tuyển sinh theo đúng Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ GD&ĐT, dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát của Bộ GD&ĐT. Thực hiện nghiêm túc, an toàn, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác tuyển sinh.
- Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các thí sinh đăng ký xét tuyển, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, công bằng, khách quan. Xử lý nghiêm, đúng quy định của pháp luật các hành vi tiêu cực, vi phạm Quy chế tuyển sinh hiện hành.
- Công bố rộng rãi, công khai các thông tin về hoạt động tuyển sinh của trường trên cổng thông tin điện tử của trường, cổng thông tin điện tử phục vụ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, trên các kênh thông tin truyền thông, để xã hội và phụ huynh, thí sinh theo dõi, giám sát. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời theo đúng quy định.
- Hàng năm, nhà trường sẽ tổng kết, rút kinh nghiệm công tác tổ chức tuyển sinh, bổ sung hoàn thiện phương án tuyển sinh.

*Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2015*

CÁN BỘ LẬP ĐỀ ÁN



**TS. Lê Thanh**

HIỆU TRƯỞNG



**PGS.TS. Phạm Xuân Thành**

## **Phụ lục 1 : CÁC NGÀNH VÀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG**

*(Đính kèm Đề án tuyển sinh ĐH, CĐ 2015 của Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội)*

<b>TT</b>	<b>Các ngành đào tạo</b>	<b>Mã ngành</b>	<b>Chi chú</b>
1	<i>Ngành đào tạo đại học :</i> Giáo dục thể chất	D140206	
2	<i>Ngành đào tạo cao đẳng :</i> Giáo dục thể chất	C140206	

## **Phụ lục 2 :**

### **KẾT QUẢ TUYỂN SINH ĐH, CĐ HỆ CHÍNH QUY CỦA TRƯỜNG 5 NĂM QUA**

*(Đính kèm Đề án tuyển sinh ĐH, CĐ 2015 của Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội)*

<b>STT</b>	<b>Năm tuyển sinh</b>	<b>Số lượng</b>		<b>Tổng</b>
		<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>	
1	2010	<b>570</b>	<b>102</b>	<b>672</b>
2	2011	<b>517</b>	<b>78</b>	<b>595</b>
3	2012	<b>464</b>	<b>48</b>	<b>512</b>
4	2013	<b>408</b>	<b>54</b>	<b>462</b>
5	2014	<b>455</b>	<b>0</b>	<b>455</b>



### Phụ lục 3 : DANH MỤC CÁC NGUỒN LỰC ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

#### Phụ lục 3A : ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CƠ HỮU (tính đến ngày 20/3/2015)

(Đính kèm Đề án tuyển sinh ĐH, CĐ 2015 của Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội)

(Đơn vị tính : Người)

TT	Nội dung	Tổng số	Học hàm/học vị				
			Giáo sư	Phó Giáo sư	TSKH, tiến sỹ	Thạc sĩ	Đại học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	<b>Tổng số :</b>	<b>143</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>8</b>	<b>75</b>	<b>58</b>
1	Bộ môn Thể dục	16	1			7	8
2	Bộ môn Điền kinh	17			4	6	7
3	Bộ môn Bóng chuyền	5				3	2
4	Bộ môn Bóng rổ - Bóng ném	12			1	9	2
5	Bộ môn Bóng đá	7		1		3	3
6	BM Cầu lông-BBàn-Quần vợt	17			1	10	6
7	Bộ môn Võ	9			1	4	4
8	Bộ môn Cờ vua - Đá cầu	6				1	5
9	Bộ môn Bơi - Trò chơi	6				5	1
10	Bộ môn Y – Sinh	10				5	5
11	Bộ môn Nghiệp vụ Sư phạm	15			1	10	4
12	Bộ môn Lý luận Chính trị	9				5	4
13	Bộ môn Nghệ thuật-Đoàn Đội	6				4	2
14	Bộ môn Ngoại ngữ	8				3	5

**Ghi chú:** Các Tiến sỹ khoa học và Tiến sỹ nếu đã tính trong số Giáo sư và Phó giáo sư thì không tính trùng trong cột (6) nữa.

**Phụ lục 3B : CƠ SỞ VẬT CHẤT** (tính đến ngày 20/3/2015)*(Đính kèm Đề án tuyển sinh ĐH, CĐ 2015 của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội)*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>
<b>I</b>	<b>Diện tích đất đai</b>	ha	14
<b>II</b>	<b>Diện tích sàn xây dựng</b>	$m^2$	43.408
<b>1</b>	<b>Hội trường/giảng đường :</b>	$m^2$	11.421
	Số phòng học	phòng	34
<b>2</b>	<b>Phòng máy tính :</b>	$m^2$	192
	Số phòng	phòng	3
<b>3</b>	<b>Phòng học ngoại ngữ :</b>	$m^2$	96
	Số phòng	phòng	2
<b>4</b>	<b>Thư viện/Trung tâm học liệu :</b>	$m^2$	1.280
	Số phòng	phòng	4
<b>5</b>	<b>Phòng thí nghiệm :</b>	$m^2$	1.470
	Số phòng	phòng	13
<b>6</b>	<b>Nhà tập TDTT đa năng :</b>	$m^2$	4.742
	Số phòng	phòng	1
<b>7</b>	<b>Ký túc xá sinh viên thuộc cơ sở đào tạo quản lý:</b>	$m^2$	20.955
	Số phòng	phòng	402
<b>8</b>	<b>Nhà ăn của cơ sở đào tạo :</b>	$m^2$	200
	Số phòng	phòng	2
<b>9</b>	<b>Diện tích khác :</b>		
	Diện tích bể bơi	$m^2$	3.540
	Diện tích sân vận động	$m^2$	22.090

## Phụ lục 4 : MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO ĐH, CĐ HỆ CHÍNH QUY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu 1

### ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2015 (Sử dụng theo kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia)

**Kính gửi : Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội.**

1. Họ và tên thí sinh (viết như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu):.....
2. Giới tính (đánh dấu vào ô bên trong): Nam , Nữ
3. Ngày tháng năm sinh :...../...../.....
4. Nơi sinh : .....
5. Thuộc đối tượng ưu tiên nào : **01, 02, 03, 04, 05, 06, 07**   (khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng ưu tiên và ghi ký hiệu ưu tiên vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống).
6. Hộ khẩu thường trú (ghi rõ huyện/quận, tỉnh/thành phố và mã tỉnh, mã huyện) :        
Mã tỉnh Mã huyện
7. Nơi học THPT hoặc tương đương (ghi tên trường và ghi mã tỉnh, mã trường) :  
+ Năm lớp 10 :.....        
+ Năm lớp 11 :.....        
+ Năm lớp 12 :.....        
Mã tỉnh Mã trường
8. Thuộc khu vực nào thi khoanh tròn vào ký hiệu khu vực đó : **KV1, KV2-NT, KV2, KV3**
9. Năm tốt nghiệp bậc THPT hoặc tương đương :
10. Tên ngành đăng ký dự tuyển : **Giáo dục thể chất**..... Mã ngành : **D140206**
11. Kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia (kèm theo Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT Quốc gia) :  
+ Toán :  
+ Sinh học :
12. Địa chỉ và số điện thoại liên lạc (ghi rõ tổ/thôn/xóm, xã/phường, huyện/thị/thành phố, tỉnh) :  
.....

Em xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai em hoàn toàn chịu trách nhiệm và xin chịu xử lý theo Quy chế Tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

....., ngày.....tháng .....năm 2015

**Người làm đơn**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**  
**ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2015**  
(Sử dụng theo kết quả học tập ở bậc THPT)

**Kính gửi : Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội.**

1. Họ và tên thí sinh (viết như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu):.....
2. Giới tính (đánh dấu vào ô bên trong): Nam , Nữ
3. Ngày tháng năm sinh :...../...../.....
4. Nơi sinh : .....
5. Thuộc đối tượng ưu tiên nào : **01, 02, 03, 04, 05, 06, 07**   (khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng ưu tiên và ghi ký hiệu ưu tiên vào 2 ô, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống).
6. Hộ khẩu thường trú (ghi rõ huyện/quận, tỉnh/thành phố và mã tỉnh, mã huyện) :     
..... Mã tỉnh Mã huyện
7. Nơi học THPT hoặc tương đương (ghi tên trường và ghi mã tỉnh, mã trường) :
- + Năm lớp 10 :.....
- + Năm lớp 11 :.....
- + Năm lớp 12 :.....     
..... Mã tỉnh Mã trường
8. Thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào ký hiệu khu vực đó : **KV1, KV2-NT, KV2, KV3**
9. Năm tốt nghiệp bậc THPT hoặc tương đương :
10. Tên ngành đăng ký dự tuyển : **Giáo dục thể chất**..... Mã ngành : **D140206**
11. Điểm trung bình các môn học ở bậc THPT :

MÔN HỌC	Học kỳ 1 lớp 12	Học kỳ 2 lớp 12	Cả năm lớp 12
Toán			
Sinh học			

12. Địa chỉ và số điện thoại liên lạc (ghi rõ tổ/thôn/xóm, xã/phường, huyện/thị/thành phố, tỉnh) :
- .....

Em xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai em hoàn toàn chịu trách nhiệm và xin chịu xử lý theo Quy chế Tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

....., ngày.....tháng .....năm 2015

**Người làm đơn**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**Phụ lục 5 : CÁC QUY ĐỊNH TUYỂN SINH RIÊNG  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TĐTT HÀ NỘI.**

*(Đính kèm Đề án tuyển sinh ĐH, CĐ 2015 của Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội)*

- Áp dụng theo Quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy, ban hành kèm theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TĐTT tại Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội : tuân thủ theo các tiêu chí xét tuyển được quy định tại Phần 3, Mục 3.1.1 của Đề án;

- Tổ chức xét tuyển dựa vào **kết quả học tập lớp 12** bậc học THPT, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TĐTT tại Trường Đại học Sư phạm TĐTT Hà Nội : tuân thủ theo các tiêu chí xét tuyển được quy định tại Phần 3, Mục 3.1.2 của Đề án;

- Trường sẽ tiếp tục ban hành các văn bản đề hướng dẫn cán bộ và thí sinh nắm vững và tổ chức thực hiện.

**Phụ lục 6 : THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI**

Tên trường, Ngành học	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi / Xét tuyển	Tổng chỉ tiêu
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI	TDH			800
Địa chỉ : Xã Phụng Châu, Huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: (04)33.866.899 Website: www.dhsptdtthanoi.edu.vn				
Ngành đào tạo đại học : Giáo dục thể chất		D140206	Toán, Sinh học, NĂNG KHIẾU TDTT	700
Ngành đào tạo cao đẳng : Giáo dục thể chất		C140206		100
<p>* VÙNG TUYỂN SINH : Từ Quảng Bình trở ra.</p> <p>* PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH :</p> <p><b>1) Phương thức 1 :</b> Xét tuyển dựa theo kết quả kỳ thi THPT quốc gia, kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TDTT tại trường. Điểm từng môn xét tuyển phải đạt ngưỡng tối thiểu theo quy định của Bộ GD&amp;ĐT. Điểm xét tuyển là tổng điểm hai môn Toán, Sinh học của kỳ thi THPT quốc gia và điểm thi tuyển môn Năng khiếu TDTT (tính hệ số 2), cộng với điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng. Năm 2015, phương thức xét tuyển này chiếm 30% tổng chỉ tiêu tuyển sinh của trường. Từ năm 2016, Trường không sử dụng phương thức xét tuyển này.</p> <p><b>2) Phương thức 2 :</b> Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12 THPT (và tương đương), kết hợp thi tuyển môn Năng khiếu TDTT tại trường. Năm 2015, phương thức xét tuyển này chiếm 70% tổng chỉ tiêu tuyển sinh của nhà trường. Từ năm 2016, chỉ sử dụng phương thức xét tuyển này. Cụ thể :</p> <p>+ <b>Thí sinh có tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Sinh học lớp 12 phải đạt 10,0 điểm trở lên</b> (làm tròn đến một chữ số thập phân).</p> <p>+ Điểm xét tuyển là <b>Tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 bậc học THPT của môn Toán và môn Sinh học, cộng với điểm thi tuyển môn Năng khiếu TDTT</b> (tính hệ số 2) và điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng.</p> <p>* <b>Thi năng khiếu thực hiện như sau :</b></p> <p>+ <b>Kiểm tra thể hình :</b> thể hình cân đối, không bị dị tật, dị hình, không bị bệnh tim mạch; đo chiều cao: nam từ 1,65m, nữ từ 1,55m trở lên (<i>có Barem kiểm tra riêng</i>).</p> <p>+ <b>Bật xa tại chỗ 3 lần</b> (<i>bật xa trên hố cát</i>), thành tích tính bằng centimet, lấy thành tích cao nhất; <b>Chạy 100m</b>, thành tích tính bằng giây (<i>chấm điểm theo Barem, thang điểm 10</i>). Điểm thi tuyển Năng khiếu TDTT = (Điểm Bật xa tại chỗ + Điểm Chạy 100m)/2</p> <p>* Thời gian đăng ký dự tuyển Năng khiếu TDTT : từ ngày <b>02/5</b> đến <b>22/7/2015</b>, tại Trường ĐHSPTDTT Hà Nội.</p> <p>* Thời gian, địa điểm thi tuyển Năng khiếu TDTT : <b>vào các ngày 25-27/7/2015</b>, tại Trường ĐHSPTDTT Hà Nội.</p> <p>* Trong 700 chỉ tiêu hệ Đại học có : 550 chỉ tiêu hệ Đại học chính quy, 150 chỉ tiêu hệ Đại học liên thông chính quy.</p>				

